

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 06/06/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		06/06		07/06				08/06		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-141	-71	133	122	-129	-89	93	135	-77
	Cửa Ông	-127	-78	135	116	-110	-98	92	124	-63
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-104	-78	130	96	-93	-96	95	110	-49
	Bạch Long Vĩ	-113	-60	132	78	-102	-81	99	96	-59
Thái Bình	Thái Thụy	-95	-75	127	88	-86	-93	93	102	-44
Nam Định	Hải Hậu	-80	-71	120	73	-68	-90	88	86	-30
Ninh Bình	Kim Sơn	-75	-70	118	67	-63	-90	86	81	-27
Thanh Hóa	Quảng Xương	-66	-68	113	64	-54	-88	81	77	-20
Nghệ An	Diễn Châu	-54	-63	99	59	-39	-84	71	65	-8
	Hòn Ngư	-53	-62	98	58	-37	-82	70	63	-7
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-46	-60	91	54	-28	-80	66	56	0
Quảng Bình	Quảng Trạch	-30	-44	68	36	-11	-61	53	36	13
	Quảng Ninh	-18	-28	51	21	-1	-44	41	20	18
Quảng Trị	Gio Linh	-9	-10	36	7	6	-25	30	6	21
	Cồn Cỏ	-12	-6	40	6	2	-23	35	5	18
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	1	10	16	-6	12	-4	17	-7	24
	Phú Lộc	12	27	-1	-15	19	13	6	-17	27
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	19	41	-12	-23	24	27	-2	-23	27
	Hoàng Sa	21	68	-16	-38	17	55	-3	-33	14
Quảng Nam	Tam Kỳ	25	55	-22	-32	26	40	-10	-32	27
	Cù Lao Chàm	23	51	-19	-29	25	37	-7	-29	27
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	25	64	-22	-40	24	47	-7	-37	23
	Lý Sơn	24	65	-21	-36	23	49	-7	-33	23
Bình Định	Phú Mỹ	25	67	-18	-41	21	54	-4	-37	17
	Quy Nhơn	27	73	-18	-42	23	55	-3	-39	17
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	32	75	-11	-38	27	62	5	-33	21
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	32	77	-10	-40	31	63	4	-36	24
	Trường Sa	23	70	-16	-51	19	56	-3	-45	17
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	28	72	-15	-50	30	59	2	-44	27
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	51	57	4	-99	47	45	19	-80	37
	Phú Quý	30	70	-13	-61	28	54	1	-53	23
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	68	42	50	-152	45	45	38	-105	16
	Côn Đảo	56	44	61	-143	27	47	48	-101	4
TPHCM	Cần Giờ	69	33	56	-156	49	39	42	-108	17
Tiền Giang	Gò Công Tây	73	28	60	-161	52	35	45	-112	19
Bến Tre	Ba Tri	75	24	61	-167	50	32	43	-115	17
Trà Vinh	Duyên Hải	73	31	66	-166	42	40	47	-114	10
Sóc Trăng	Tân Phú	61	33	73	-157	26	45	50	-108	-2
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	27	42	80	-137	-8	52	54	-92	-29
Cà Mau	Năm Căn	-7	49	72	-101	-36	52	52	-70	-44
	Trần Văn Thời	3	9	47	-37	-15	2	46	-35	-15
Kiên Giang	Rạch Giá	30	-16	44	3	11	-23	53	-7	5
	Phú Quốc	-8	-17	18	17	-17	-25	19	9	-13
	Thô Chu	-5	-7	12	9	-13	-13	13	2	-6

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.4	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.5 - 1.2	Đông Nam, Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.5 - 1.5	Nam, Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.1 - 1.6	Nam, Tây Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.5	Tây Nam, Tây	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.9	Tây, Tây Bắc	
Quần đảo Hoàng Sa	1.4 - 1.6	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.8	Tây	
Bắc Biển Đông	0.6 - 1.6	Tây Nam, Nam	
Giữa Biển Đông	0.3 - 1.6	Tây Nam, Tây	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.8	Tây	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

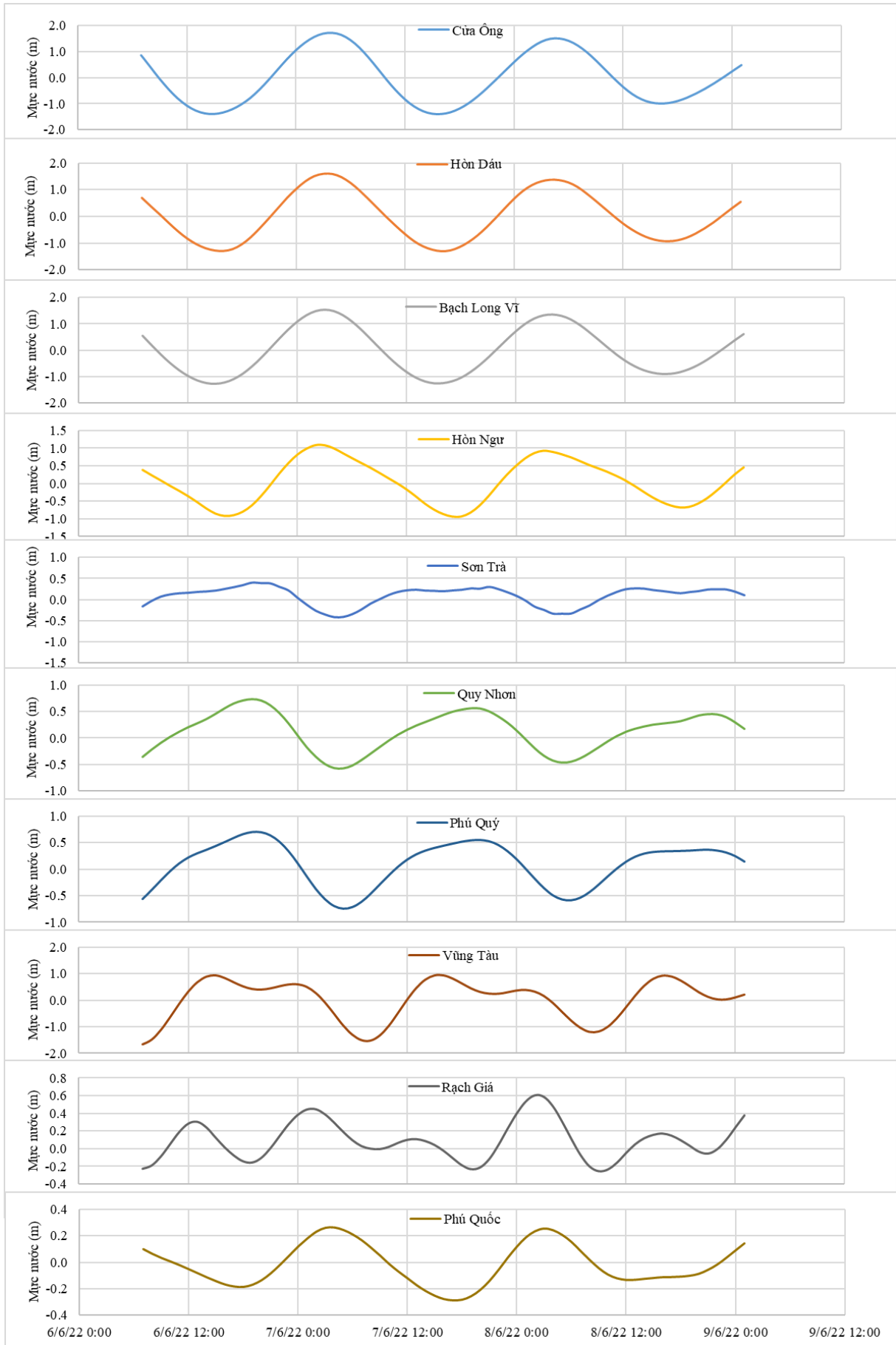
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 07/06/2022

Người xây dựng bản tin: Đặng Linh Chi

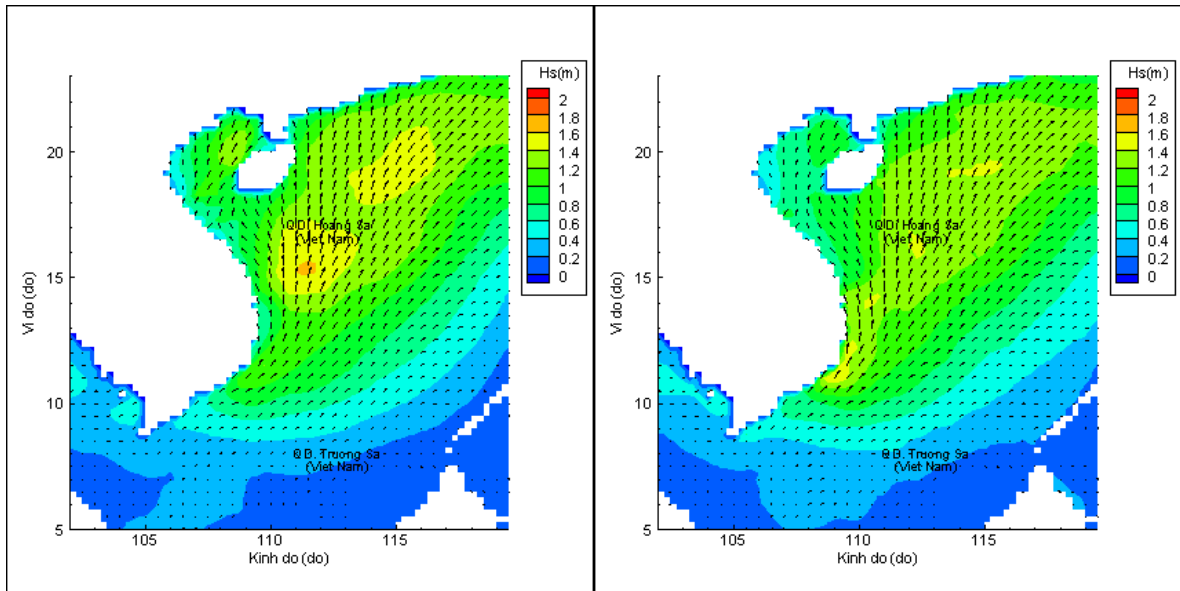
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

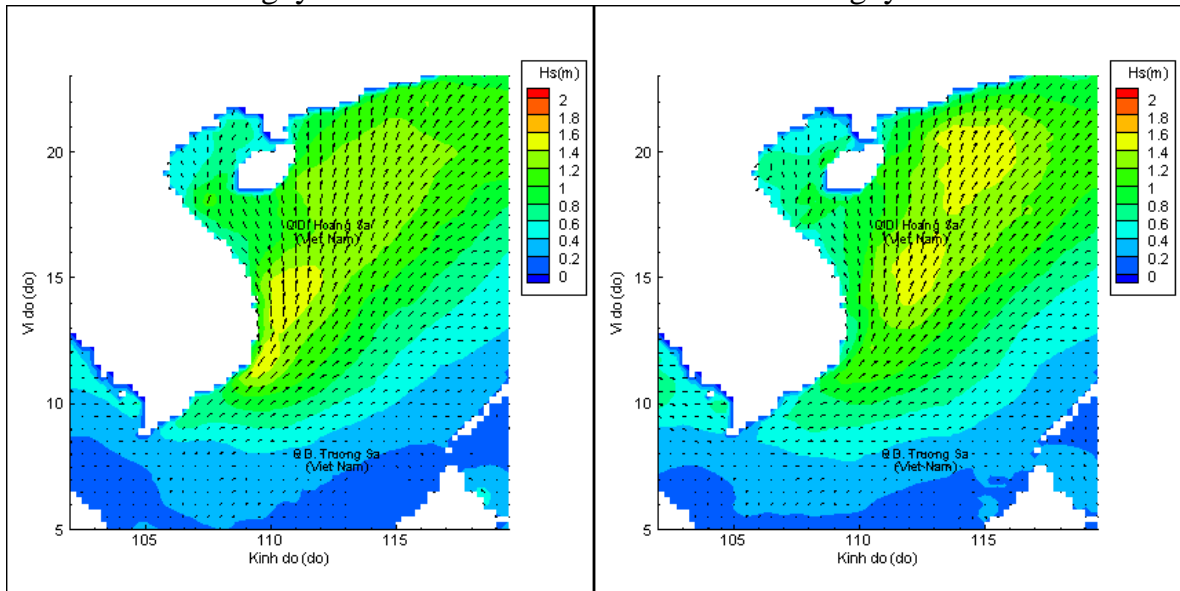


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



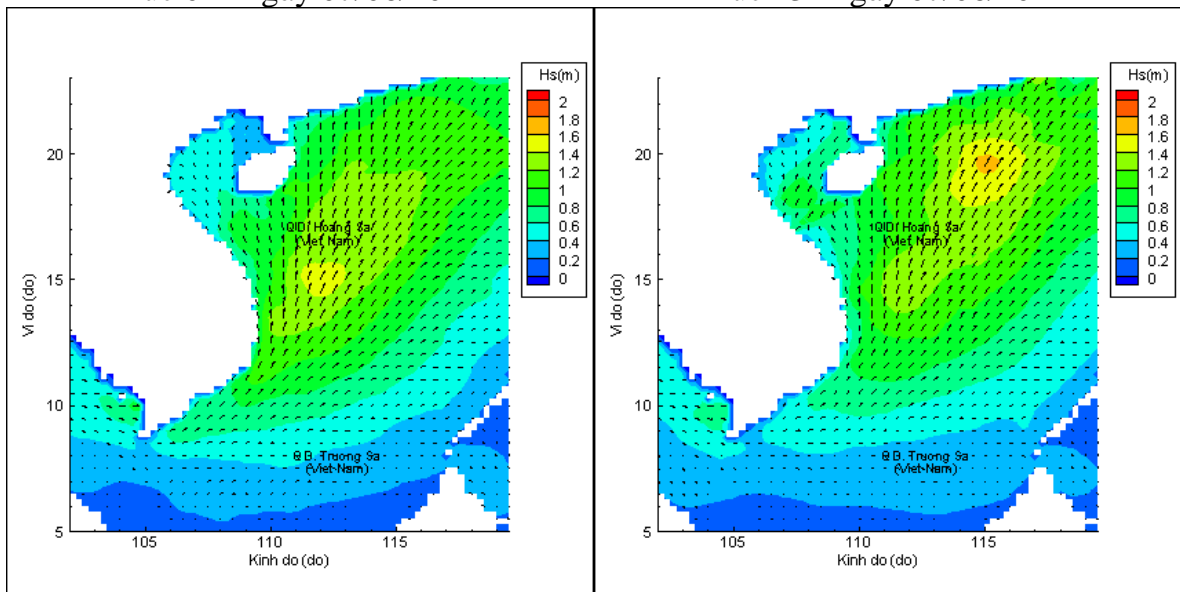
Lúc 13h ngày 06/06/2022

Lúc 19h ngày 06/06/2022



Lúc 01h ngày 07/06/2022

Lúc 13h ngày 07/06/2022



Lúc 01h ngày 08/06/2022

Lúc 13h ngày 08/06/2022